

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án: 59/2024/HS-PT
Ngày 16 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Xuân Oanh

Các Thẩm phán: Bà Lâm Vương Mỹ Linh

Ông Nguyễn Tuấn Long

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Ngọc Xuân Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh KH.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH tham gia phiên tòa:** Bà Lê Ánh Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh KH xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2024/TLPT - HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo VTC do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh KH.

- **Bị cáo bị kháng nghị:**

VTC, sinh ngày: 11/01/1984 tại KH; Nơi cư trú: Thôn CM, xã VT, huyện VN, tỉnh KH; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông VVS và bà VTH (đã chết); con bà NTL (đã chết); Có vợ: HTTT (đã ly hôn) và 02 con (lớn nhất sinh năm: 2008 và nhỏ nhất sinh năm: 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

VTC, HTTT là vợ chồng sống chung với nhau tại thôn CM, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 12/5/2023, sau khi đi dự đám cưới, C và T về lại nhà của mình ở xã VT. Tại nhà, do nghi ngờ T có quan hệ tình cảm bên ngoài nên C lấy điện thoại của T để kiểm tra thì giữa C và T mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau. Sau đó, T lấy lại điện thoại của mình đi ra vũng phía trước sân nhà nằm thì C cũng đi đến ngồi trên vũng đối diện T và năn nỉ T. Lúc này, T nhồm người dậy đòi bỏ đi thì C nói: “Giờ mày đi luôn phải không”, vừa nói dứt lời thì C nắm bàn tay phải lại chọt một cái vào mắt trái của T, khi C nắm bàn tay phải thì ngón cái phải lòi ra bên ngoài nên ngón tay cái trúng vào trong mắt trái của T

gây thương tích. T dùng tay đẩy tay C ra và vùng dậy bỏ chạy. Sau đó T đi đến Trung tâm y tế huyện VN cấp cứu và được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh KH tiếp tục điều trị. Ngày 15/5/2023, T được chuyển đến Bệnh viện mắt thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị thương tích.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống ngày 07/8/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh KH kết luận thương tích của HTTT: Mi trên mắt trái có 01 sẹo kích thước nhỏ. Tỷ lệ thương tật: 03%; Tổn thương vĩnh mục mắt trái (mắt phải: 10/10; mắt trái dưới 1/20). Tỷ lệ thương tật: 31%. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của HTTT tại thời điểm giám định là: 33% (*Ba mươi ba phần trăm*).

Tại Cáo trạng số: 56/CT-VKSVN ngày 27 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh KH đã truy tố để xét xử VTC về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh KH quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo VTC 02 (*Hai*) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận giữa bị cáo và bị hại HTTT, bị cáo VTC bồi thường thêm thiệt hại về sức khoẻ cho bị hại 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH kháng nghị sửa bản án sơ thẩm theo Quyết định kháng nghị số 48/QĐ-VKS-HS theo hướng áp dụng khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 3 Điều 134 (Viện dẫn điểm i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự; không áp dụng điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và tăng mức hình phạt đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, địa diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH bổ sung thay đổi kháng nghị theo hướng huỷ bản án sơ thẩm số 17/2024/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh KH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH phát biểu tại phiên tòa phúc thẩm: Viện kiểm sát nhân dân huyện không truy tố bị cáo về hành vi “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS không trả hồ sơ để điều tra bổ sung và cũng không thể hiện trong quyết định xét xử là gây bất lợi cho bị cáo. Từ những sai sót trên, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị huỷ bản án sơ thẩm để về cho cấp sơ thẩm điều tra xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH kháng nghị bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định Quyết định kháng nghị được cấp phúc thẩm xem xét.

[2] Xét nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo VTC thừa nhận toàn bộ gây thương tích cho bị hại như nội dung bản án sơ thẩm 14/2024/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh KH đã xét xử

Xét thấy, Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai giữa bị cáo VTC và bị hại HTTT vì chuyện vợ chồng cãi vã với nhau bị cáo đã dùng tay gây thương tích ở vùng mắt cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 33% là phạm tội có dấu hiệu tính chất côn đồ (viện dẫn tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Tại Cáo trạng số 56/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 truy tố bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp. Cấp sơ thẩm nhận định bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nhưng chưa trả hồ sơ để Viện kiểm sát điều tra truy tố làm rõ. Việc cấp sơ thẩm áp dụng điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là không phù hợp, hành vi của bị cáo có dấu hiệu được quy định tại điểm c khoản 3 (viện dẫn điểm i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH là có cơ sở nên chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự, giới hạn của việc xét xử, cấp phúc thẩm xét thấy cần phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh KH để điều tra lại để xác định tính côn đồ đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án sẽ được giải quyết lại theo thủ tục chung.

[3] Về án phí: Bị cáo VTC không nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh KH.

2. Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh KH, tỉnh KH để điều tra lại theo thủ tục chung.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GDKT 1- TANDTC;

**T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND cấp cao tại DN;
- VKSND cấp cao tại DN;
- VKSND tỉnh KH;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- TAND huyện VN;
- VKSND huyện VN;
- Cơ quan điều tra - Công an huyện VN;
- Cục THADS huyện VN;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

Huỳnh Thị Xuân Oanh

